

## TIẾNG VIỆT CƠ SỞ QUYỂN 1

Hiện nay đã có một số sách dạy tiếng Việt cho người nước ngoài. Mỗi cuốn sách có mục tiêu, yêu cầu của mình trong việc biên soạn. Bộ Tiếng Việt cho người nước ngoài của Tiến sỹ Nguyễn Việt Hương được biên soạn theo chiến lược dạy tiếng Việt hiện đại: Hành vi giao tiếp ngôn từ.

Với chiến lược dạy tiếng này, tác giả chọn lựa những ngữ liệu theo phạm trù giao tiếp cơ bản của đời thường: thiết thực lợi ích đối với người nước ngoài bắt đầu học tiếng Việt. Vốn từ, ngữ, các quy tắc ngữ pháp, các mẫu phát ngôn cùng các biến thể của nó vừa cần và đủ, đã phản ánh đặc trưng loại hình tiếng Việt, đảm bảo tính đúng và thích hợp với "thói quen đúng" của người bản ngữ.

Sách có hệ thống bài tập sử dụng, rèn luyện kỹ năng phong phú, đa dạng và giản dị. Tác giả đã ứng dụng những thành tựu mới của ngôn ngữ học dạy tiếng nói chung, dạy tiếng Việt với tư cách một ngoại ngữ nói riêng vào việc biên soạn sách này.

Cuốn sách này được chia làm 2 phần: phần Thực hành phát âm (5 bài) và phần Thực hành giao tiếp (7 bài và 1 bài ôn tập). Các chủ đề trong sách cung cấp lượng từ vựng cần thiết giúp người học có thể giao tiếp cơ bản với người Việt. Mỗi bài đều có hệ thống bài tập thực hành theo bốn kỹ năng: nói-nghe-đọc-viết với nhiều hình ảnh minh họa. Đây là cuốn sách dạy tiếng Việt cơ sở cho người mới bắt đầu học tiếng Việt nên kỹ năng nói và nghe được nhấn mạnh đặc biệt.

Phần dịch Việt - Anh tạo điều kiện thuận lợi cho người dạy và người học biết tiếng Anh. Bộ Tiếng Việt cho người nước ngoài là thể nghiệm những gì mà tác giả đã tích lũy được sau nhiều năm dạy tiếng Việt cho người nước ngoài thuộc các loại hình ngôn ngữ khác nhau.

### Phụ lục

<b>Lời giới thiệu – Introduction</b>	<b>3</b>
<b>Lời nói đầu – Preface</b>	<b>5</b>
<b>Khái quát về tiếng Việt - Introduction of Vietnamese Language</b>	<b>7</b>
<b>Bảng chữ viết tắt - Acronym Table</b>	<b>15</b>
<b>Bảng chữ cái tiếng Việt - Vietnamese Alphabet</b>	<b>16</b>
<b>Phần I : THỰC HÀNH PHÁT ÂM - Part I</b>	
<b>Bài 1 - Lesson 1.....</b>	<b>17</b>
<b>Bài 2 - Lesson 2.....</b>	<b>23</b>
<b>Bài 3 - Lesson 3.....</b>	<b>29</b>

<b>Bài 4 - Lesson 4</b> .....	<b>35</b>
<b>Bài 5 - Lesson 5</b> .....	<b>42</b>
<b>Phần II: THỰC HÀNH GIAO TIẾP</b>	
<b>Bài 1: Chào cô ạ</b> 1. Cách chào hỏi 2. Đại từ nhân xưng 3. Hệ từ: <b>là</b> - Copula: <b>to be</b> 4. Cách hỏi thăm sức khỏe	<b>47</b>
<b>Bài 2: Tên bạn là gì?</b> 1. Cách dùng từ lịch sự: <b>xin - ạ</b> 2. Cách giới thiệu . 3. Cách nói họ tên. 4. Cách hỏi với hệ từ: <b>là</b> 5. Đại từ nhân xưng (tiếp)	<b>61</b>
<b>Bài 3: Bạn làm nghề gì?</b> 1. Cách hỏi về nghề nghiệp 2. Câu hỏi với hệ từ: <b>là</b> ( tiếp) 3. Cách nói về quốc tịch	<b>79</b>
<b>Bài 4: Đây là cái gì?</b> 1. Loại từ của danh từ. 2. Đại từ chỉ định: <b>đây – kia – đó – đấy - ấy</b> 3. Đại từ nghi vấn. 4. Câu có vị ngữ là tính từ. 5. Tính từ chỉ định: <b>này – kia.</b> 6. Phó từ chỉ mức độ: <b>rất – lắm – quá.</b> 7. Thán từ: <b>oi.</b>	<b>103</b>
<b>Bài 5: Đây là ai?</b> 1. Đại từ nghi vấn: <b>ai.</b>	<b>133</b>

<ul style="list-style-type: none"> <li>2. Trợ từ cuối câu: <b>đấy</b></li> <li>3. Câu có vị ngữ là tính từ ( tiếp)</li> <li>4. Kết cấu: CN + <b>trông</b> + TT</li> <li>5. Kết cấu: CN + <b>là người</b> + TT</li> </ul>	
<p><b>Bài 6: Quyền sách này của ai?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Số đếm</li> <li>2. Động từ: <b>có</b></li> <li>3. Từ nghi vấn về số lượng: <b>mấy – bao nhiêu?</b></li> <li>4. Từ sở hữu: <b>của</b></li> <li>5. Các phó từ so sánh: <b>hơn – bằng – nhất</b></li> </ul>	<b>157</b>
<p><b>Bài 7: Bạn đang học ở đâu?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Câu có vị ngữ là động từ</li> <li>2. Phó từ biểu thị ý nghĩa thời gian: <b>đang – sẽ</b></li> <li>3. Giới từ chỉ địa điểm: <b>ở - tại</b></li> <li>4. Cách nói về địa điểm hành động xảy ra</li> <li>5. Giới từ chỉ vị trí: <b>trên – dưới – trong – ngoài...</b></li> <li>6. Trợ từ cuối câu: <b>nhỉ</b></li> </ul> <p><b>Bài 8: ÔN TẬP</b></p>	<b>183</b>
<b>BẢNG TỪ</b>	<b>221</b>
<b>BẢNG TRA CỨU NGỮ PHÁP</b>	<b>230</b>
<b>PHỤ LỤC CÁC BÀI NGHE</b>	<b>232</b>